

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

--o0o --

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC



NĂM HỌC 2023-2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ công văn số 2344/SGDDĐT-VP ngày 18/09/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 1679/PGDDĐT-CNTT ngày 10/10/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023 – 2024;

Căn cứ kế hoạch số 147/KH-THTP ngày 19/9/2023 của trường Tiểu học Trần Phú về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị;

Trường Tiểu học Trần Phú xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2023 - 2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”; đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2022-2025 và định hướng 2030; các Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn đến 2025, định hướng đến năm 2030; “Xây dựng và phát triển thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đô thị thông minh”.

2. Tiếp tục duy trì, triển khai chuyển đổi số trong dạy - học, dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp học.

- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung: ứng dụng kỹ số hồ sơ điện tử, kí học bạ điện tử, phần mềm dạy học, kĩ năng xây dựng kho học liệu, bài giảng điện tử, dạy học trực tuyến,...

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; đảm bảo sự kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở trường.

- Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Sở GDĐT, Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa trường, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị kết nối liên thông với CSDL ngành.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử áp dụng chứng thư số; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với trường trên nền tảng số, áp dụng nhắn tin OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website trường.

4. Mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.

- Đảm bảo dữ liệu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh được cập nhật liên tục, đầy đủ: dữ liệu đảm bảo các tiêu chí phục vụ cho công tác quản lý, điều hành, dự báo, báo cáo;

- Cập nhật mã số định danh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học;

- Xây dựng CSDL về giáo dục tuân thủ các quy định của Thông tư Số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT và Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT;

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT.

5. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ:

- Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4.
- Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

6. Tiếp tục phối hợp các ngân hàng liên kết với ngành GDĐT thành phố, đẩy mạnh triển khai các hình thức thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến như tuyển sinh trực tuyến, xin chuyển trường, thôi học, nhập học lại,...

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường:

Phần mềm dạy học trực tuyến K12online, Zoom, meet phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện, đề sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do các lý do khách quan; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

Tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

Tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến đảm bảo chất lượng, chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến,... Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường và đóng góp vào kho học liệu số của ngành. Hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ website Bộ tại chuyên mục "Hỗ trợ dạy học trực tuyến", Website Sở, phòng và các tài liệu chính thống khác. Khuyến khích giáo viên tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của SGDDT và PGDDT.

Xây dựng, triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng bao gồm: Hệ thống quản lý học tập trực tuyến. Ưu tiên khai thác các giải pháp có tính đồng bộ cao, các công cụ thiết kế bài giảng điện tử. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, khả năng tương tác giữa giáo viên với học sinh trong lớp học. Hướng đến



việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong nhà trường.

b) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các trường.

c) Tiếp tục duy trì các sân chơi công nghệ dành cho giáo viên và học sinh nhằm nâng cao hiệu quả việc dạy và học tích hợp CNTT&TT theo định hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh và nghiên cứu khoa học cũng như theo định hướng phát triển phương pháp dạy học STEM.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a. Tập trung xây dựng CSDL dùng chung của ngành GDĐT thành phố. CSDL đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và tin cậy. Trường có phần mềm quản lý trường học trực tuyến, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho viên chức quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học. Các hệ thống phần mềm được PGD thẩm định và triển khai đảm bảo hiệu quả sử dụng và khả năng tích hợp trong hệ thống CSDL dùng chung ngành GDĐT.

Trên cơ sở hệ thống CSDL dùng chung của ngành GDĐT thành phố, phòng GDĐT phối hợp đơn vị cung cấp phần mềm xây dựng các giải pháp đồng bộ dữ liệu và hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT tại địa chỉ: <http://csdl.moet.gov.vn/> theo Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống CSDL ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, tích hợp hoặc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng chính xác, đầy đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc chữ ký số), kết nối thanh toán không dùng tiền mặt với Ngân hàng liên kết, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành GDĐT; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, áp dụng các giải pháp miễn phí như (Zalo, messenger,...), e-mail, ứng dụng trên thiết bị di động và website nhà trường.

b. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, triển khai trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp; thực hiện thanh toán học phí không dùng

tiền mặt với ngân hàng liên kết và đơn vị liên quan, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý GDĐT.

c. Tiếp tục triển khai hiệu quả Cổng TTĐT và trang TTĐT nâng cấp đáp ứng theo Thông tư số 37/2020/TT BGDDT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; các chức năng hiện có vẫn được sử dụng và nâng cấp cho phù hợp với nhu cầu thực tế; giao diện trang TTĐT tương thích với các thiết bị di động như điện thoại, máy tính bảng, tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản trị, quản lý, chia sẻ thông tin, đảm bảo khả năng liên kết nội dung tích hợp chung trong hệ thống. Trang TTĐT được tích hợp trong hệ thống CTTĐT của trường tại địa chỉ <https://thtranphu.tptdm.edu.vn>

d. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên môn theo cụm trường, tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến giữa Sở GDĐT, Phòng GDĐT và trường.

e. Tiếp tục thực hiện phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

f. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên về chữ kí số và ứng dụng CNTT trong dạy và học.

g. Báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3. Xây dựng mô hình giáo dục thông minh trong tổng thể Đề án Thành phố thông minh; Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố Thủ Dầu Một

a. Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 962/KH-PGDĐT ngày 27/8/2021 của Phòng GDĐT về triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin Quản lý hành chính xử lý hồ sơ trên môi trường mạng lĩnh vực GDĐT trong quản lý trường học, quản lý học sinh ở cơ sở giáo dục phổ thông theo Kế hoạch số 108/KHUBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một về triển khai thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU ngày 12/08/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Thủ Dầu Một lần thứ XII về xây dựng và phát triển thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đô thị thông minh, giai đoạn 2020-2025 và các năm tiếp theo.

b. Trong giai đoạn 2020 - 2025 trường Tiểu học Trần Phú tập trung triển khai các mô hình Giáo dục thông minh thành phố Thủ Dầu Một với những nội dung cụ thể như sau:

- Tuyên truyền về xây dựng thành phố thông minh:

==
JC
JL
N
==

+ Tuyên truyền những kết quả đạt được của Thành phố Thủ Dầu Một trong việc xây dựng thành phố thông minh từ năm 2018 đến nay, những quan điểm, mục tiêu, giải pháp được xác định trong Chương trình số 04-CTr/TU ngày 12/08/2020 của BCH Đảng bộ thành phố Thủ Dầu Một lần thứ XII về xây dựng và phát triển thành phố Thủ Dầu Một theo hướng đô thị thông minh, giai đoạn 2020-2025 và các năm tiếp theo.

+ Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho đội ngũ công chức, viên chức về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, để việc ứng dụng công nghệ thông tin trở thành động lực đổi mới về quản lý, nội dung, phương pháp dạy – học, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học, về sự cần thiết và lợi ích của việc xây dựng đô thị thông minh trong giai đoạn hiện nay.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính xử lý hồ sơ trên môi trường mang lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo:

+ Triển khai cung cấp chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản, tăng cường sử dụng và thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo, điều hành qua mạng, 100% văn bản thông thường sử dụng chữ ký số và 100% các văn bản trao đổi giữa các cơ sở giáo dục dưới dạng điện tử.

+ Triển khai email ngành theo tên miền chính th-tranphu@tptdm.edu.vn; 100% các văn bản trao đổi qua hệ thống email.

+ Triển khai nâng cấp hệ thống cổng thông tin điện tử tại địa chỉ <https://thtranphu.tptdm.edu.vn>

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học, quản lý học sinh ở cơ sở giáo dục phổ thông

+ Triển khai đồng bộ liên thông hệ thống quản lý trường học <https://vnedu.vn> các phân hệ quản lý học sinh, quản lý thư viện số, quản lý thiết bị, tuyển sinh đầu cấp.

+ Triển khai hình thức thanh toán các khoản phí theo phương thức không dùng tiền mặt qua mã QR trong ứng dụng sisap. qua internet banking của ngân hàng BIDV, VCB đối soát qua phân Hệ quản lý khoản thu của Misa.

+ Tiếp tục triển khai phương thức dạy học trực tuyến: tập trung tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền internet, tập huấn cho giáo viên.

+ Rà soát các hệ thống camera giám sát hiện có, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

+ Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin giáo dục trên các thiết bị di động thông minh nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin và quản lý điều hành của trường một cách nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

Việc triển khai mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử theo mô hình giáo dục thông minh đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT&TT một cách Hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nghiên cứu và chủ động triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường nhằm từng bước xây dựng lớp học điện tử, trường học điện tử - mô hình giáo dục thông minh theo hướng dẫn tại Công văn số 17/PGDĐT 09/01/2019 của Phòng GDĐT thành phố Thủ Dầu Một về hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường học từ năm học 2019 - 2020.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục

a) Rà soát, tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, viên chức quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động hay học trực tuyến tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành GDĐT như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, VNedu....

Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

b) Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

c) Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp, giáo dục STEM/STEAM phát triển tư duy, đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mới phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng

dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

5. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24-2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành GDĐT; Thông tư số 16/2019 TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định quản lý, vận hành sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định kỹ thuật về dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến, đáp ứng tốt kết nối cáp quang Internet. Đảm bảo được kết nối đường truyền cáp quang FTTH để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống thông tin quản lý nhà trường, các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền chuẩn bị đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ việc triển khai giảng dạy môn Tin Học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT được thực hiện theo những văn bản hướng dẫn về mua sắm, trang bị đồ dùng dạy – học theo quy định.

7. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục

- Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên trang Thông tin điện tử của trường thranphu.tptdm.edu.vn. Đặc biệt các thủ tục hành chính phục vụ phụ huynh, học sinh nhìn mẫu đơn xin nghỉ học, thông tin xét tuyển học sinh

dầu cấp trực tuyến, thủ tục chuyên trường. Thực hiện việc Công khai trên trang thông tin điện tử của trường các nội dung theo quy định tại Thông tư số 26/2017 TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm công khai đối với phụ huynh và học sinh; nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng GDĐT.

8. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

a) Hệ thống thông tin giáo dục của trường trong những năm học vừa qua là hệ thống CSDL có độ mở cao vì vậy việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống là nhiệm vụ hết sức quan trọng.

b) Trường triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website, email...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin thì thái độ quản trị viên - admin của các hệ thống cũng như người dùng khác là một trong những điều kiện vô cùng quan trọng vì vậy trường đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng cũng như kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

c) Để thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin trường đã phân công trách nhiệm cụ thể và thực hiện đúng nội dung theo Quyết định số 490/QĐ-PGDĐT ngày 17/4/2020 của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một

9. Tăng cường phối hợp với các đối tác có thế mạnh trong lĩnh vực công nghệ để triển khai các ứng dụng CNTT một cách hiệu quả

a) Trường tiếp tục tăng cường phối hợp với các đối tác có năng lực trong lĩnh vực CNTT, để ứng dụng CNTT nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong công tác triển khai nhiệm vụ năm học lĩnh vực Ứng dụng CNTT trong GDĐT với những nội dung cụ thể như sau:

Tiếp tục phối hợp các đơn vị nhà mạng trên địa bàn: VNPT, Viettel ... đề ra soát, nâng cấp đường truyền cáp quang FTTH và có chính sách hỗ trợ, ưu đãi



về dịch vụ đường truyền Internet FTTH, giảm giá cước 4G 5G cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến.

Phối hợp Cty Cổ phần MISA triển khai và sử dụng nền tảng Quản lý trường học <https://emis.misa.vn> (QLTH.VN) trên đó tích hợp thanh toán các khoản thu trực tuyến không dùng tiền mặt theo hướng dẫn từ công văn số 2029/PGDDT ngày 16/12/2019.

Tiếp tục đẩy mạnh phối hợp ngân hàng BIDV Bình Dương theo hướng dẫn tại công văn số 1828/PGDDT ngày 08/11/2019; ngân hàng Vietcombank Bình Dương theo hướng dẫn tại công văn số 1636/PGDDT ngày 02/10-2019 và triển khai các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trực tuyến.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Hiệu trưởng chỉ đạo và phổ biến nhiệm vụ năm học về CNTT đến viên chức, giáo viên trong trường.

2. Phân công cụ thể một thành viên Ban Giám hiệu theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT của nhà trường và đảm bảo có vị trí việc làm CNTT (theo Thông tư số là 2017 TL-BGDĐT ngày 16/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

3. Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho viên chức quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDDT các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

5. Triển khai có hiệu quả cổng thông tin điện tử, thư điện tử. Có website riêng của đơn vị để kịp thời thông tin, phục vụ tốt cho hoạt động quản lý điều hành; Triển khai có hiệu quả fanpage, kênh youtube để cung cấp thông tin chủ động cho xã hội, báo chí...

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trường TH Trần Phú xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

2. Công tác báo cáo

a) Viên chức phụ trách CNTT có trách nhiệm tham mưu và giúp Hiệu trưởng chỉ đạo và đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo gửi về Phòng GDĐT các hoạt động về ứng dụng CNTT, dạy và học CNTT gồm:

- Kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

- Báo cáo sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và thống kê giáo dục học kỳ 1 năm học 2023-2024.

- Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

b) Cung cấp hình ảnh làm tư liệu cho hoạt động của toàn ngành GDĐT thành phố: lựa chọn và tổng hợp hình ảnh, video về hoạt động giáo dục, hoạt động phong trào tiêu biểu, nổi bật thể hiện đầy đủ các hoạt động của ngành/đơn vị trong năm học 2023-2024 gửi về Phòng GDĐT, cụ thể như sau:

- Các file ảnh/ video được lưu theo từng thư mục theo chủ đề gửi về Phòng GDĐT theo địa chỉ email: truyenthonggiaoducptdm.edu.vn theo 2 đợt:

+ Đợt 1: Trước ngày 10/1/2024.

+ Đợt 2: Trước ngày 31/5/2024.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024 của trường Tiểu học Trần Phú, đề nghị toàn thể CBGVNV nghiêm túc nhiệm vụ CNTT năm học góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của Ngành GDĐT thành phố năm học 2023 – 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để b/c)
- Các tổ CM, CBGV, NV (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Vũ Phong Châu

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục
Năm học 2023 - 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ công văn 1679/PGDĐT ngày 10/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tp Thủ Dầu Một về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập tổ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trường Tiểu học Trần Phú năm học 2023-2024, gồm có các ông (bà) có tên sau đây:

1. Bà Nguyễn Ngọc Lan	P. Hiệu trưởng	Tổ trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Thùy	TTDL	Tổ phó
3. Bà Dương Thị Ngọc Bích	P. HT	Thành viên
4. Bà Bùi Thị Chí Tâm	CT.CĐCS	Thành viên
5. Bà Huỳnh Lệ Thu	GV Tin học	Thành viên
6. Bà Vũ Huỳnh Thiên Hương	GV Tin học	Thành viên
7. Bà Phan Hoàng Khánh Ly	Văn thư	Thành viên
8. Bà Đoàn Ngọc Hạnh	TV-TB	Thành viên
9. Bà Nguyễn Ngọc Diệu	Bí thư chi đoàn	Thành viên

Điều 2. Tổ công nghệ thông tin có nhiệm vụ thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công công việc cho từng thành viên trong tổ. Triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường năm học 2022-2023.

Điều 3. Các Ông (Bà) có tên trong Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 1;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Vũ Phong Châu

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
TỔ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ
GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

(Ban hành theo Quyết định số 205/QĐ-THTP, ngày 16 tháng 10 năm

2023 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Phú)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công trách nhiệm
1	Nguyễn Ngọc Lan	Tổ trưởng	- Phụ trách chung các hoạt động UDCNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục. - Theo dõi hỗ trợ và thực hiện báo cáo theo quy định.
2	Nguyễn Thị Thùy	Tổ phó	- Phụ trách kỹ thuật, UDCNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục. - Phụ trách UDCNTT trong dạy học.
3	Bùi Thị Chí Tâm	Tổ phó	- Tuyên truyền vận động công đoàn viên trong việc UDCNTT, chuyển đổi số.
4	Vũ Huỳnh Thiên Hương	Tổ viên	- Phụ trách UDCNTT trong dạy học. - Hỗ trợ các hoạt động UDCNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục.
5	Huỳnh Lệ Thu	Tổ viên	- Phụ trách UDCNTT trong dạy học. - Hỗ trợ các hoạt động UDCNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục.
6	Phan Hoàng Khánh Ly	Tổ viên	- Phụ trách UDCNTT trong quản lý hồ sơ, văn bản. - Hỗ trợ các hoạt động UDCNTT, chuyển đổi số, thống kê giáo dục.
7	Đoàn Ngọc Hạnh	Tổ viên	- Phụ trách UDCNTT trong quản lý hồ sơ thư viện, thiết bị.
9	Nguyễn Ngọc Diệu	Tổ viên	- Tuyên truyền vận động đoàn viên trong việc UDCNTT, chuyển đổi số.